

## NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG, CHI PHỐI ĐẾN TÍNH TÍCH CỰC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN

Lê Thị Quỳnh Trang<sup>1\*</sup>, Lê Thị Thu<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - ĐH Thái Nguyên

<sup>2</sup>Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội

### TÓM TẮT

Tích cực giảng dạy là ý thức tự giác của giảng viên về mục đích của hoạt động giảng dạy, thể hiện lòng say mê đối với hoạt động giảng dạy; sự chủ động, sáng tạo và nỗ lực vượt mọi khó khăn, nhằm tổ chức và thực hiện tốt hoạt động giảng dạy. Tính tích cực giảng dạy có vai trò quan trọng đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, nó vừa là mục đích, vừa là phương tiện vừa là điều kiện của hoạt động giảng dạy. Trong quá trình dạy học, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng, chi phối đến tính tích cực giảng dạy của giảng viên. Bài viết dưới đây sẽ trao đổi với người đọc về vấn đề này.

**Từ khóa:** *tính tích cực, tính tích cực giảng dạy, vai trò của tính tích cực, vai trò của tính tích cực giảng dạy, hoạt động giảng dạy.*

### MỘT SỐ KHÁI NIỆM

#### Tính tích cực

Tính tích cực là thái độ cải tạo của chủ thể đối với thế giới khách quan thông qua việc huy động ở mức độ cao các chức năng tâm lý nhằm giải quyết các nhiệm vụ nảy sinh trong hoạt động. Nó là một phẩm chất của tư duy; là điều kiện quyết định hoạt động tương tượng sáng tạo. Tính tích cực còn là thuộc tính ý chí của nhân cách thể hiện trong hành động ý chí, kỹ năng, hành động tự động hóa kỹ xảo, hành động ý chí đơn giản và phức tạp – bản chất tâm lý của tính tích cực thuộc về ý chí.

Tính tích cực của cá nhân gắn liền với trạng thái hoạt động của chủ thể. Tính tích cực bao hàm tính chủ động, sáng tạo, tính có ý thức của chủ thể trong hoạt động, tính quy định của mục đích hành động trong hiện tại tính siêu hoàn cảnh và tính bền vững tương đối của hành động trong sự tương quan với mục đích đã thông qua. Tính tích cực thể hiện sự nỗ lực cố gắng của bản thân, ở sự chủ động, tự giác hoạt động và cuối cùng là kết quả cao của sự hoạt động có mục đích của chủ thể. Tính tích cực được nảy sinh, hình thành, phát triển trong hoạt động.

Như vậy, *tính tích cực là ý thức tự giác của con người về mục đích của hoạt động, thể*

*hiện ở lòng say mê đối với hoạt động; sự chủ động và sáng tạo vượt qua mọi khó khăn trong hoạt động, nhằm tổ chức và thực hiện hoạt động có hiệu quả. Tính tích cực được nảy sinh, hình thành, phát triển và biểu hiện trong hoạt động.*

#### Tính tích cực giảng dạy của giảng viên

*Tích cực giảng dạy là ý thức tự giác của giảng viên về mục đích của hoạt động giảng dạy, thể hiện lòng say mê đối với hoạt động giảng dạy; sự chủ động, sáng tạo và nỗ lực vượt mọi khó khăn, nhằm tổ chức và thực hiện tốt hoạt động giảng dạy.*

Ý thức tự giác của giảng viên thể hiện sự nhận thức đầy đủ và sâu sắc về mục đích của hoạt động giảng dạy. Mục đích của hoạt động giảng dạy là giúp sinh viên tái tạo (lĩnh hội) nền văn hóa xã hội, hình thành và phát triển nhân cách. Để thực hiện được mục đích đó, thì yếu tố cốt lõi trong hoạt động giảng dạy của giảng viên là tạo ra được tính tích cực trong hoạt động học của sinh viên, làm cho các em vừa ý thức được đối tượng cần chiếm lĩnh, và biết cách chiếm lĩnh đối tượng đó. Tính tích cực của sinh viên trong hoạt động học quyết định chất lượng học tập [1]. Do đó, chất lượng học tập phụ thuộc vào trình độ tổ chức, lãnh đạo, điều khiển và điều chỉnh của người giảng viên. Bởi vậy, nếu người giảng viên nhận thức càng đầy đủ và sâu sắc về mục đích đó bao nhiêu, thì sức mạnh vật

\* Tel: 0982 31 03 79; Email: lquynhtrang@tmvt.edu.vn

chất và tinh thần của giảng viên càng được huy động bấy nhiêu. Đây là cơ sở của tính tích cực giảng dạy.

Cùng với việc nhận thức đầy đủ và sâu sắc về hoạt động giảng dạy, giảng viên còn tỏ thái độ của mình với nó nữa. Thực tiễn cho thấy, bên cạnh việc giảng viên nhận thức sâu sắc và đầy đủ về hoạt động giảng dạy và những yêu cầu sư phạm của nghề tạo nên “lòng yêu nghề”, thì việc giảng viên nhận thức đầy đủ và sâu sắc về đặc điểm tâm sinh lý của sinh viên, hiểu sinh viên sẽ tạo nên “lòng yêu người”. “Càng yêu người bao nhiêu, càng yêu nghề bấy nhiêu” – đó là sự hòa quyện giữa tình cảm và lý trí, tạo khả năng thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động của giảng viên, làm cho giảng viên chủ động, độc lập và sáng tạo, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn trở ngại để tổ chức và thực hiện hoạt động giảng dạy hiệu quả.

Chủ động, độc lập trong hoạt động giảng dạy là một biểu hiện quan trọng của tính tích cực giảng dạy. Trong hoạt động giảng dạy, người giảng viên chủ động trong giảng dạy sẽ tích cực, độc lập trong việc lập kế hoạch giảng dạy, lựa chọn nội dung phương pháp, phương tiện dạy học... và tích cực thực hiện các hành động giảng dạy đạt hiệu quả cao.

Hơn nữa, “Dạy học là nghề sáng tạo nhất trong các nghề sáng tạo”. Do đó, sáng tạo trong hoạt động giảng dạy cũng là một đặc trưng cơ bản của tính tích cực giảng dạy. Bởi sáng tạo, với tư cách là hoạt động tạo lập và phát hiện những cái mới, nó đòi hỏi giảng viên phải phát huy năng lực, phải có động cơ tri thức, kỹ năng mới có thể tạo nên sản phẩm mới, độc đáo và sâu sắc trong dạy học. Mặt khác, với tư cách là một quá trình, sáng tạo đòi hỏi giảng viên phải có sự bền bỉ, cần cù, tận tâm, tận lực đối với hoạt động giảng dạy, không ngừng đổi mới hoạt động giảng dạy.

Thực tiễn cho thấy, dạy học là một nghệ thuật, trong đó người thầy vừa đóng vai là một nhà soạn kịch vừa đóng vai là một diễn viên, do đó đòi hỏi người giảng viên muốn thành công thì phải rất khô luyện. Sau mỗi giờ giảng người giảng viên cần phải đánh giá

được bài dạy hôm nay đã thành công ở đâu còn sai sót ở chỗ nào để rút kinh nghiệm cho lần dạy sau. Trong quá trình đó, giảng viên gặp không ít những khó khăn, trở ngại. Sự nỗ lực khắc phục mọi khó khăn trong quá trình giảng dạy để đạt hiệu quả cao là một nét đặc trưng của tính tích cực giảng dạy ở giảng viên. Do đó, tính tích cực giảng dạy được nảy sinh, hình thành, phát triển và biểu hiện trong hoạt động giảng dạy.

### **Vai trò của tính tích cực giảng dạy**

#### ***Đối với người thầy***

Tính tích cực nói chung và tính tích cực giảng dạy của giảng viên nói riêng là một trong những phẩm chất cơ bản của nhân cách người giảng viên. Tính tích cực giảng dạy là động lực cơ bản tạo nên giá trị nhân cách người thầy giáo, tốc độ phát triển của các phẩm chất và năng lực giảng dạy của người giảng viên phụ thuộc vào sự gia tăng tính tích cực trong chính hoạt động sư phạm của người giảng viên. Vì vậy tính tích cực giảng dạy của giảng viên có vai trò:

- Là một yếu tố quan trọng để tạo nên nhân cách người thầy giáo;
- Tạo nên tinh thần, thái độ là việc hăng say của người thầy;
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật của người thầy;
- Làm cho bài giảng của giảng viên có chất lượng, hiệu quả cao hơn và hấp dẫn hơn;
- Tạo nên uy tín của người thầy đối với sinh viên và đồng nghiệp.

#### ***Đối với sinh viên và tập thể giáo viên***

Với mỗi bài giảng được phát ra không phải từ cổ họng, mà là từ sự say mê, nhiệt tình, từ tâm của giảng viên, sẽ:

- Kích thích được tinh thần say mê học tập của người học;
- Kích thích sự tìm tòi, sáng tạo của sinh viên;
- Làm cho sinh viên lĩnh hội bài học tốt hơn;
- Lôi cuốn được đồng nghiệp hăng hái làm việc.
- Tạo ra một bầu không khí tâm lý tích cực trong tập thể giảng viên.

## PHÂN TÍCH NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG, CHI PHỐI ĐẾN TÍNH TÍCH CỰC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN

### Phân tích nhóm yếu tố tâm lý cá nhân

#### + *Tình yêu và sự say mê hứng thú đối với nghề nghiệp*

Tính tích cực trong hoạt động giảng dạy của giảng viên phụ thuộc rất lớn vào hệ thống thái độ của người giảng viên đối với hoạt động giảng dạy. Nếu giảng viên có sự say mê nghề nghiệp; tình yêu đối với nghề nghiệp; hứng thú đối với công việc; tinh thần kỷ luật; cởi mở; chân thành; đoàn kết; tương trợ nhân ái; công bằng cần cù; sáng tạo; khiêm tốn; yêu thương con người... thì sẽ tạo nên những nét tính cách tích cực ở người giảng viên. Điều đó cho phép giảng viên hoạt động lao động tự giác, có sức mạnh to lớn để vượt qua được những khó khăn trở ngại đạt tới mục tiêu. Mặt khác nó còn có khả năng lôi cuốn, tập hợp được nhiều người khác theo mình [2].

#### + *Tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong hoạt động giảng dạy*

Đây là yếu tố ảnh hưởng tích cực và mạnh mẽ tới tính tích cực giảng dạy của giảng viên vì nó thể hiện bản lĩnh và ý thức trách nhiệm của người giảng viên trước công việc nói chung và hoạt động giảng dạy nói riêng. Người giảng viên có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc thì họ thường hết lòng vì công việc; say mê, nhiệt tình, tận tụy với nghề; luôn thực hiện tốt các yêu cầu, nội quy, quy chế về giảng dạy, chuyên môn và nghiệp vụ; hoàn thành tốt các nhiệm vụ giảng dạy được giao... và ngược lại.

#### + *Ý thức về nghĩa vụ cá nhân*

Ý thức cá nhân là mức độ phát triển cao của ý thức, là khả năng tự nhận thức về bản thân; có thái độ rõ ràng đối với bản thân; tự điều khiển, điều chỉnh hành vi theo mục đích tự giác; từ đó tự giáo dục và tự hoàn thiện.

Ý thức về nghĩa vụ cá nhân phản ánh trình độ nhận thức về nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân đối với xã hội với tư cách là những công dân chân chính của xã hội và cộng đồng. Đối với người giảng viên, bên cạnh những quyền

lợi của giảng viên, với tư cách là những người giảng viên chân chính, người giảng viên cần nhận thức đúng đắn về về nghĩa vụ và trách nhiệm của mình đối với xã hội đó là giảng dạy, giáo dục sinh viên; nghiên cứu khoa học và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Ngoài ra giảng viên còn phải có nghĩa vụ tuân theo các quy định của pháp luật... Từ đó, có thái độ rõ ràng đối với bản thân; tự điều khiển, điều chỉnh hành vi hoạt động nghề nghiệp của mình theo mục đích tự giác; trên cơ sở đó tự giáo dục và hoàn thiện bản thân mình.

#### + *Lương tâm đạo đức nghề nghiệp*

Lương tâm đạo đức là gốc của nhân cách nói chung và nhân cách người giảng viên nói riêng. Bất cứ một cá nhân nào khi tham gia vào hoạt động nghề nghiệp, để mang lại chất lượng và hiệu quả bền vững, bên cạnh năng lực chuyên môn (trình độ tay nghề), cần phải có đạo đức nghề nghiệp. Còn đối với dạy học là nghề đào tạo con người, nghề lao động nghiêm túc, không được phép tạo ra thứ phẩm chứ đừng nói tới phế phẩm như một số nghề khác, nghề mà công cụ chủ yếu được sử dụng để thực hiện quá trình đào tạo là nhân cách của chính mình, là phẩm chất đạo đức, chính trị; là sự giác ngộ về lý tưởng đào tạo thế hệ trẻ; là lòng yêu nghề, mến trẻ; là trình độ học vấn; là lối sống, cách xử sự... của người thầy giáo. Vì vậy, lương tâm đạo đức nghề nghiệp là thước đo chuẩn mực của người thầy giáo, là nhân tố quyết định chất lượng đào tạo. K.D.Usinxki đã khẳng định “Dùng nhân cách để tác thành nhân cách” [1]. Một người giảng viên có lương tâm đạo đức nghề nghiệp sẽ sống và hành động theo lẽ phải, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt đẹp, có tình yêu đối với nghề và với con người. Đúng như L.N.Tônxtôi – trong “Tác phẩm sư phạm” đã nói: “Để đạt được thành tích trong công tác, người thầy giáo phải có một phẩm chất – đó là tình yêu. Người thầy giáo có tình yêu trong công việc là đủ cho họ trở thành người giáo viên tốt” [1].

### **Phân tích nhóm yếu tố tâm lý xã hội**

#### **+ Không khí tâm lý, truyền thống làm việc của khoa và trường**

Bầu không khí tâm lý là hệ thống các trạng thái tâm lý tương đối ổn định đặc trưng cho một tập thể nào đó [3]. Bầu không khí tâm lý sư phạm là hệ thống các trạng thái tâm lý tương đối ổn định đặc trưng cho một tập thể sư phạm và có ý nghĩa đối với các thành viên của tập thể sư phạm đó. Bầu không khí tâm lý có ảnh hưởng một cách gián tiếp tới hoạt động giảng dạy của giảng viên. Nó được xem là “chất xúc tác” cho quá trình hoạt động sư phạm, trước hết là bổ sung cho các điều kiện kích thích khác. Một tổ chức khoa và trường có bầu không khí tốt như các thành viên đoàn kết, đồng cảm và giúp đỡ lẫn nhau trong các hoàn cảnh khó khăn, dân chủ, kỷ cương, tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ chung của khoa, trường, sự tin nhiệm và tính đòi hỏi cao của các thành viên trong khoa, trường, phê bình có thiện chí và thiết thực, tự do phát biểu ý kiến về những vấn đề liên quan đến tập thể, không có áp lực của người lãnh đạo... sẽ là chất xúc tác tích cực làm tăng hiệu quả giảng dạy của giảng viên và ngược lại.

Cùng với bầu không khí tâm lý, thì yếu tố truyền thống của khoa, trường và tập thể giảng viên cũng có ảnh hưởng không nhỏ tới tính tích cực giảng dạy của giảng viên. Truyền thống là những di sản tinh thần luôn luôn liên tục và luôn luôn được kế tục. Đó là những đức tính, tập quán, tư tưởng và lối sống được hình thành trong đời sống và được xã hội thừa nhận, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và có tác dụng to lớn đối với mỗi cá nhân và toàn thể xã hội, là tài sản, tinh hoa văn hoá tinh thần của thế hệ trước chuyển giao cho thế hệ sau [4]. Truyền thống là một thứ “keo kết dính” các thành viên của khoa và trường trở thành chỉnh thể hoàn chỉnh thống nhất và đoàn kết. Do tính quần chúng, tính vững chắc, tính kế thừa và tính sáng tạo, tính tiến bộ và dễ gây cảm xúc của truyền thống là cho nó có sức mạnh to lớn đối với cuộc sống của mỗi cá nhân và tập thể. Trong thực tế, căn cứ vào ý nghĩa tích cực của truyền thống tốt đẹp, tiến bộ đồng thời cũng có tổ chức có

truyền thống xấu, lạc hậu. Các khoa, trường có truyền thống tốt đẹp, tiến bộ như truyền thống dạy tốt học tốt; lá lành đùm lá rách; tôn sư trọng đạo; đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; dạy và học tích cực... sẽ điều chỉnh các giảng viên hoạt động tích cực để giữ vững truyền thống.

#### **+ Ảnh hưởng của đồng nghiệp**

Để tồn tại và phát triển con người phải hợp tác với người khác. Sự hợp tác là cơ chế tham gia của cá nhân vào các mối quan hệ xã hội nhằm thiết lập, gia nhập, duy trì và phát triển hệ thống các mối quan hệ đó. Sự tham gia của con người vào các mối quan hệ đó chính là sự tìm kiếm mối liên hệ qua lại với người khác để cùng hành động chung và thực hiện mục đích. Trong quá trình hoạt động cùng nhau diễn ra sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa người và người. Trong hoạt động sư phạm cũng vậy, các giảng viên có sự phản ánh trực tiếp hoàn cảnh sinh hoạt, tri giác lẫn nhau, rung cảm lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau, có thái độ đánh giá lẫn nhau, thậm chí bắt chước nhau... Mức độ ảnh hưởng lẫn nhau giữa các giảng viên trong hoạt động sư phạm, tùy thuộc vào rất nhiều nhân tố, đặc biệt vào mức độ thống nhất giữa họ với nhau trong sự nghiệp chung, vào uy tín của giảng viên đối với những người khác hoặc uy tín của tập thể dưới con mắt của giảng viên... Vì vậy, đồng nghiệp có thể ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực đến tính tích cực giảng dạy của giảng viên.

#### **+ Sự khuyến khích, đánh giá của lãnh đạo khoa, trường**

Lãnh đạo là sự ảnh hưởng xã hội, là hoạt động có mục đích trong một tổ chức, là sự tác động hợp pháp đến những người khác nhằm thực hiện những mục đích đã định và khi nói tới khái niệm “Người lãnh đạo” chúng ta không chỉ đề cập đến khía cạnh quyền lực của người đó được trao mà còn đề cập đến nghệ thuật kích thích, lôi cuốn và thúc đẩy những người bị lãnh đạo thực hiện hoạt động chung nhằm thực hiện các mục tiêu đề ra. Theo đó, người lãnh đạo khoa, trường là người đại diện cho giảng viên trong quan hệ chính thức với các tổ chức khác để giải quyết những vấn đề

liên quan đến tập thể sư phạm. Người lãnh đạo khoa, trường muốn thành công phải khơi dậy được sự hợp tác của những người dưới quyền (giảng viên); phải tìm hiểu đặc điểm người giảng viên, biết rõ nguyên nhân các hành vi của họ; tìm hiểu những đặc điểm tốt của giảng viên để khích lệ họ; quan tâm, chú ý và đề cao vai trò cá nhân của giảng viên; công bằng trong đánh giá; coi trọng hiệu quả công việc của giảng viên... Vì vậy, sự khuyến khích và đánh giá công bằng, khách quan của lãnh đạo khoa, trường cũng là yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới tính tích cực giảng dạy của giảng viên.

**+ Sự đảm bảo về mặt lợi ích cho giảng viên (lương, thưởng, thu nhập thêm...)**

Ông cha ta xưa có câu: “Có thực mới vực được đạo”, ngày nay điều đó vẫn có ý nghĩa quan trọng đối với mọi hoạt động của con người nói chung và đối với giảng viên nói riêng. Mọi hoạt động suy cho đến cùng là nhằm thoả mãn nhu cầu nào đó. Nếu xét theo thang thứ bậc nhu cầu của Maslow, nhu cầu vật chất là loại nhu cầu thấp nhất cần được thoả mãn để từ đó nảy sinh những nhu cầu cao hơn [5]. Trong thực tế cũng vậy, con người, ai cũng cần có việc làm để sống. Đời sống vật chất cần phải đủ đảm bảo cho cá nhân và gia đình họ. Mọi hoạt động nói chung trước tiên đều đi đến giải quyết và đáp ứng nhu cầu và lợi ích của người lao động. Bất cứ người lao động nào cũng mong muốn kiếm được việc làm vừa sức mình mà lại có đồng lương cao. Vì vậy, việc đảm bảo lợi ích (lương, thưởng, thu nhập thêm...) cho giảng viên là một trong những biện pháp kích thích tính tích cực giảng dạy của giảng viên mang lại hiệu quả cao.

**+ Tính tích cực học tập của sinh viên**

Dạy học là sự phối hợp thống nhất biện chứng giữa hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò, trong đó sự nỗ lực của giảng viên và sinh viên trùng với nhau tạo nên sự cộng hưởng của chính quá trình dạy học đó. Mặt khác, khi xem xét mối quan hệ giữa dạy và học; giảng viên và sinh viên cho thấy: giảng viên là người lãnh đạo, tổ chức, điều khiển,

còn sinh viên tự giác, tích cực, chủ động tự tổ chức, điều khiển hoạt động nhận thức - học tập của mình nhằm thực hiện những nhiệm vụ dạy học. Điều đó chứng tỏ tính tích cực học tập của sinh viên là nhân tố quyết định trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả đào tạo. Do đó, tính tích cực học tập của sinh viên là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp tới tính tích cực giảng dạy của giảng viên.

Ngoài các yếu tố trên, thâm niên nghề nghiệp; tuổi tác; giới tính; sức khoẻ... của giảng viên cũng có ảnh hưởng ít nhiều đến tính tích cực giảng dạy của giảng viên.

**Một số biện pháp phát huy tính tích cực giảng dạy của giảng viên**

Để phát huy được tính tích cực giảng dạy của giảng viên, trước hết cần làm cho họ nhận thức đầy đủ và đúng đắn về hoạt động giảng dạy, về giá trị của nghề, đặc điểm và những yêu cầu cũng như sự cần thiết phải có tính tích cực giảng dạy. Vì vậy, cần có biện pháp tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giảng viên, cụ thể:

- Đề ra những quy định mang tính bắt buộc, giảng viên cần thực hiện việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng thường xuyên đặc biệt là bồi dưỡng đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học;

- Có kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm thúc đẩy giảng viên tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Quá trình kiểm tra, đánh giá cần:

+ Có quy trình, tiêu chí rõ ràng, công khai hóa;

+ Phương pháp đánh giá và công cụ đánh giá phải đa dạng, đáng tin cậy;

+ Đánh giá qua nhiều nguồn khác nhau: giảng viên tự đánh giá; sinh viên đánh giá giảng viên; đồng nghiệp đánh giá và cán bộ quản lý đánh giá.

Bên cạnh đó, cần phải kích thích tinh thần, tâm lý của giảng viên, bằng cách:

- Xây dựng tập thể sư phạm lành mạnh với những truyền thống tốt đẹp;

- Căn cứ vào đặc điểm tâm lý của mỗi giảng viên để động viên kịp thời những đóng góp của họ; đánh giá đúng những đóng góp của họ, thừa nhận những khả năng của họ;
- Quan tâm đến đời sống của giảng viên và mối quan hệ giữa các giảng viên để tạo ra môi trường tâm lý tích cực cho các giảng viên trong quá trình giảng dạy;
- Khéo léo ứng xử với giảng viên, thuyết phục họ sẵn sàng tham gia hợp tác;
- Có chế độ khen thưởng và kỷ luật hợp lý, kịp thời.

#### KẾT LUẬN

Tính tích cực luôn là vấn đề hấp dẫn và thu hút sự tập trung nghiên cứu của nhiều nhà khoa học. Có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng tới tính tích cực của giảng viên. Mỗi yếu tố có mức độ ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực khác nhau, nhưng nhìn chung tất cả các yếu tố

đó đều có vai trò quan trọng đối với mức độ biểu hiện tính tích cực giảng dạy của giảng viên và việc nâng cao tính tích cực đó.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (2008), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nxb Thế giới.
2. Nguyễn Quang Uẩn, Nguyễn Hải Khoát, Phạm Tất Dong (1995), *Tâm lý học đại cương - Tập 1*, Bộ Giáo dục và Đào tạo - Viện Đại học Mở.
3. Carl Roger (2001), *Phương pháp dạy và học hiệu quả*, Nxb Trẻ.
4. Vũ Dũng (2006), *Tâm lý học quản lý*, Nxb Đại học Sư phạm.
5. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm.
6. Lê Hương (2003), *Tính tích cực nghề nghiệp của công chức - Một số nhân tố ảnh hưởng*, Nxb Khoa học xã hội.

#### SUMMARY

#### ELEMENTS INFLUENCING ON TEACHING POSITIVES OF LECTURERS

**Le Thi Quynh Trang<sup>1\*</sup>, Le Thi Thu<sup>2</sup>**

<sup>1</sup>College of Technology - TNU

<sup>2</sup>Ha Noi College of Technology and Economics

Teaching positive is self-consciousness of teachers about the purpose of teaching activities; demonstrates passion for teaching; initiative, creativity and effort to overcome all difficulties in order to organize and implement effectively teaching activities. Teaching positive has an important role to the teaching activities of lecturers; it's a goal, a means, and a condition of teaching activities. In the teaching process. In teaching process, there are many elements that influence, affect to the teaching positive of lecturers. The following article will be discussed with the readers about this problem.

**Keywords:** *positive, teaching positive, the role of positive, positive's role of teaching, teaching activities.*

Ngày nhận bài: 17/02/2014; ngày phản biện: 14/03/2014; ngày duyệt đăng: 26/9/2014

**Phản biên khoa học:** TS. Đỗ Thị Tám – Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – ĐH Thái Nguyên

\* Tel: 0982 31 03 79; Email: lquynhtrang@tmut.edu.vn